

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 720/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2022 về việc “Xin ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Anh PHẠM VIỆT D - SN 1979

ĐKHKTT: 35/70 phố N, phường Đ, quận B, TP Hà Nội

Nơi ở: số 8 phố H, phường P, quận L, TP Hà Nội

- Bị đơn: Chị TRẦN PHƯỚC T - SN 1977

ĐKHKTT: 35/70 phố N, phường Đ, quận B, TP Hà Nội

Nơi ở: số 16 ngách 12, ngõ 38, phố T, phường Đ, quận H, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Việt D và chị Trần Phước T

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Việt D và chị Trần Phước T

- Về con chung: Anh D và chị T xác nhận vợ chồng có con 02 chung là cháu Phạm Trần Phương L sinh ngày 19/10/2004 và cháu Phạm Trần Linh P sinh ngày 29/8/2009. Anh chị thoả thuận giao cả hai con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các bên có đơn yêu cầu hoặc có thay đổi khác

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: anh D, chị T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Anh Phạm Việt D tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh D đã nộp tại biên lai số AA/2020/00050590 ngày 21/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, TP Hà Nội. Hoàn trả anh D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND phường G, quận H, TP Hà Nội (ĐKKH ngày 07/12/2004)
- Chi cục THA dân sự quận H.
- Lưu HS vụ án

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu